

Số: **432/2025/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 348/2025/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Vũ Thị Mỹ L**, sinh ngày 25/4/2004;

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Anh **Khổng Anh T**, sinh ngày 24/02/2001;

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Mỹ L và anh Khổng Anh T (*Giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang - nay là Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vũ Thị Mỹ L và anh Khổng Anh T đều xác nhận anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Mỹ L và anh Khổng Anh T đều xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Vũ Thị Mỹ L và anh Khổng Anh T đều xác nhận không vay nợ cá nhân, tổ chức nào và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị Mỹ L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số 0001342 ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Chị Vũ Thị Mỹ L được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Khổng Anh T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Sơn

